

Số: 175 /KH-UBND

Tân Biên, ngày 05 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH
Xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2019 - 2020

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ, sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/09/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc giao bổ sung biên chế giáo viên mầm non cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh năm 2019 và tình hình thực tế đội ngũ giáo viên ngành giáo dục huyện; Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND huyện Tân Biên về việc giao bổ sung biên chế giáo viên mầm non đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên xây dựng Kế hoạch xét tuyển viên chức ngành giáo dục năm học 2019 – 2020 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu, thực trạng và nhu cầu, nguồn tuyển dụng

1. Mục đích, yêu cầu

Tổ chức xét tuyển viên chức không qua thi tuyển nhằm bổ sung đội ngũ giáo viên cho ngành Giáo dục và Đào tạo. Qua đó phân công kịp thời đội ngũ viên chức đang thiếu tại các trường mầm non, tiểu học đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục và phục vụ cho năm học 2019 – 2020.

Việc tổ chức xét tuyển phải thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

2. Thực trạng và nhu cầu của đội ngũ viên chức

- Thực trạng như sau:

+ Tổng số người làm việc được giao đến hiện tại là 1.217; trong đó: Khối Mầm non: 312; khối Tiểu học: 573 và khối Trung học cơ sở: 332.

+ Tổng số người làm việc hiện có mặt là 1.120; trong đó: Khối Mầm non: 234; khối Tiểu học: 554 và khối Trung học cơ sở: 332.

+ Tổng số người làm việc chưa sử dụng là 97 chỉ tiêu; trong đó: Khối Mầm non: 78; khối Tiểu học: 19; khối trung học cơ sở: 0.

- **Nhu cầu:** Tuyển dụng bổ sung viên chức sự nghiệp giáo dục của huyện bố trí tại các Trường mầm non, tiểu học năm học 2019 - 2020 là 97 chỉ tiêu, chia ra:

+ Giáo viên mầm non: 78 người.

+ Giáo viên tiểu học: 19 người.

3. Nguồn tuyển dụng

Sinh viên đã tốt nghiệp các trường, cơ sở đào tạo và cá nhân trong xã hội đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn yêu cầu đối với các ngạch viên chức, giáo viên theo quy định.

II. Đối tượng, chỉ tiêu và điều kiện tiêu chuẩn cụ thể

1. Đối tượng

Là công dân Việt Nam đã tốt nghiệp các Trường đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm hoặc các Trường đại học khác theo chuyên ngành, vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Tuyển dụng 97 viên chức bố trí công tác giảng dạy tại các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn huyện.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển

3.1. Điều kiện chung

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Người có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

+ Có tuổi đời từ 18 trở lên.

+ Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

- + Có lý lịch rõ ràng.
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm.
- + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- + Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái quy định của pháp luật.
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
 - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3.2. Tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp cụ thể đối với từng vị trí

Ngoài việc đảm bảo các điều kiện chung nêu trên, điều kiện cụ thể để tuyển dụng cho từng vị trí việc làm như sau:

3.2.1. Giáo viên mầm non hạng IV (Mã số: V.07.02.06)

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc hoặc tương đương.
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

3.2.2. Giáo viên tiểu học hạng IV (Mã số: V.07.03.09)

*** Giáo viên Tiểu học**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc hoặc tương đương.
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

*** Giáo viên chuyên tiếng anh Tiểu học**

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp Sư phạm trở lên chuyên ngành tiếng Anh hoặc có trình độ Tiếng Anh đạt chuẩn bậc 4 (B2) trở lên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

+ Có trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo quy định.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

III. Thông báo tuyển dụng, hồ sơ dự tuyển và lệ phí xét tuyển

1. Thông báo tuyển dụng

Sau khi Kế hoạch tuyển dụng viên chức được Sở Nội vụ phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện sẽ thông báo tuyển dụng viên chức theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức trên phương tiện thông tin đại chúng (in báo, đăng tải trên trang thông tin của UBND huyện Tân Biên, hệ thống mạng ngành giáo dục và đào tạo huyện) và niêm yết công khai tại UBND huyện, Phòng Nội vụ huyện Tân Biên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Biên.

Nội dung thông báo tuyển dụng bao gồm:

- Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển;
- Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với từng vị trí;
- Thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển; số điện thoại của bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm xét tuyển.

2. Thành phần hồ sơ dự tuyển

*** Thành phần hồ sơ nộp đăng ký dự tuyển**

- Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu).
- 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

Thí sinh đăng ký dự tuyển phải điền đầy đủ thông tin vào phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về thông tin kê khai.

*** Thành phần hồ sơ đối với thí sinh trúng tuyển**

Sau khi thí sinh nhận được thông báo trúng tuyển thì phải đến UBND huyện Tân Biên xuất trình bản chính các văn bằng chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu vị trí việc làm để hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự tuyển. Trường hợp người dự tuyển không hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển theo quy định.

Ngoài việc xuất trình bản chính các văn bản nêu trên để đối chiếu, người trúng tuyển phải nộp 01 bộ hồ sơ, gồm:

(1) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu, yêu cầu khai đầy đủ, chính xác, trung thực theo nội dung, có dán ảnh, đóng dấu giáp lai và được cấp có thẩm quyền xác nhận trong thời hạn không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

(2) Bản sao giấy khai sinh.

(3) Giấy khám sức khỏe do cơ quan Y tế có thẩm quyền cấp (được kết luận có đủ sức khỏe để công tác) không quá 6 tháng đến ngày nhận hồ sơ.

(4) Bản phô tô các loại giấy tờ sau (có chứng thực):

- Bằng tốt nghiệp chuyên môn kèm theo bảng điểm (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2019).

- Các văn bằng chứng chỉ về trình độ ngoại ngữ, tin học.

- Các loại giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên theo quy định (Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức được quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

* Các loại giấy tờ trên phải đầy đủ, sạch sẽ, không tẩy xóa và đựng trong bì hồ sơ.

3. Lệ phí xét tuyển

Được quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 01/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

4. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đối viên thanh niên xung phong, đối viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d. Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại Mục 5 này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định (*được cộng không quá 7,5 điểm*).

IV. Nội dung và hình thức xét tuyển viên chức

1. Xét tuyển viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển

*** Vòng 01**

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Sau khi kiểm tra phiếu đăng ký nếu đảm bảo các điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 02 theo quy định.

*** Vòng 2**

Tổ chức phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với giáo viên mầm non, tiểu học.

- Hình thức: Phỏng vấn trực tiếp.

- Nội dung: Kiến thức chung về pháp luật, kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm cần tuyển, năng khiếu trong lĩnh vực dự tuyển.

- Thời gian: Thời gian phỏng vấn 30 phút.

2. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí.

- Trường hợp có 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan quan tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất.

- Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức

a. Hội đồng tuyển dụng viên chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập có 5 hoặc 7 thành viên gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo phòng Nội vụ, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo;

- Các Ủy viên Hội đồng là người có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí tuyển dụng;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo.

b. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, kết luận theo đa số và có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban kiểm tra sát hạch.
- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng theo quy định;
- Tổ chức kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, chấm điểm phỏng vấn;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển;
- Tiếp nhận hồ sơ của những người dự tuyển theo đúng điều kiện quy định;
- Tổng hợp danh sách những người dự tuyển, trúng tuyển và không trúng tuyển theo đúng quy định;
- Báo cáo quá trình thực hiện tuyển dụng, kết quả tuyển dụng và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có) để Chủ tịch UBND huyện xem xét, giải quyết.

2. Thành lập Ban giám sát

- Ban giám sát trong kỳ xét tuyển do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập theo thẩm quyền gồm 03 hoặc 05 thành viên.

- Nội dung giám sát gồm: Việc thực hiện các quy định về tổ chức xét tuyển, về hồ sơ; về thực hiện quy chế và nội quy của kỳ xét tuyển; về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng xét tuyển và các thành viên tham gia các ban giúp việc của Hội đồng.

- Địa điểm giám sát: Tại nơi làm việc của Hội đồng xét tuyển và các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển.

- Khi phát hiện có sai phạm đến mức phải lập Biên bản thì giám sát viên có quyền lập Biên bản về sai phạm của thành viên Hội đồng xét tuyển, thành viên Ban kiểm tra, sát hạch và thí sinh.

- Giám sát kỳ xét tuyển khi làm nhiệm vụ phải đeo thẻ và tuân thủ nội quy, quy chế xét tuyển.

VI. Thời gian dự kiến tiến hành tuyển dụng

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển ít nhất là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Tân Biên.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển để niêm yết công khai tại trụ sở làm việc đồng thời thông báo cụ thể thời gian tổ chức xét tuyển để người dự tuyển biết và thực hiện.

- Hoàn chỉnh danh sách tham gia dự tuyển và tiến hành xét tuyển.

- Tiến hành tổ chức kiểm tra, sát hạch tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo Tân Biên vào đầu tháng 11/2019.

- Từ giữa tháng 11 đến cuối tháng 11, tiến hành hoàn tất các thủ tục xét tuyển gửi Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt; tiến hành công bố kết quả xét tuyển.

- Đầu tháng 12/2019, triển khai quyết định phân công nhiệm vụ đối với viên chức trúng tuyển và tiến hành ký kết hợp đồng làm việc theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức ngành giáo dục của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên năm học 2019 – 2020. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng GD và ĐT huyện;
- Lưu: VT, PNV, PGDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Hồng Sang

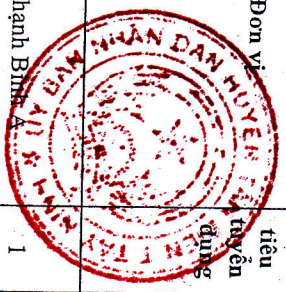


DANH SÁCH NHU CẦU XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2019 - 2020 CỦA UBND HUYỆN TÂN BIÊN

(Kèm theo Kế hoạch số: 175 /KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên)

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
1	Trường MG Trà Vong	14	Giáo viên mầm non	14	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường MN Hoa Mai	10	Giáo viên mầm non	10	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Trường MG Tân Phong	17	Giáo viên mầm non	17	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
4	Trường MG Hòa Hiệp	7	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
5	Trường MG Thanh Tây	3	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
6	Trường MG Thanh Bình	7	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
7	Trường MG Thanh Bắc	4	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
8	Trường MN Tân Khai	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
9	Trường MN Phạm Ngọc Thạch	4	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
	Trường MN Xa Mát	3	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
11	Trường MN Xa Mát II	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
12	Trường MN Hòa Hồng	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
13	Trường MN Bình Minh	3	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
14	Trường TH Tân Lập	2	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
		1	Giáo viên tiểu học (Tiếng anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
15	Trường TH Tân Khai	5	Giáo viên tiểu học	5	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
16	Trường TH Trà Vong A	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
17	Trường TH Trà Vong B	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
18	Trường TH Trà Vong C	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
19	Trường TH Trà Vong D	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
20	Trường TH Tân Phong	1	Giáo viên tiểu học (Tiếng anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	



STT	Đơn vị tuyển dụng	Số chỉ tiêu	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
21	Trường TH Thanh Bình A	1	Giáo viên tiểu học (Tiếng anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
22	Trường TH Thanh Bình B	1	Giáo viên tiểu học (Tiếng anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
23	Trường TH Thanh Bắc A	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
24	Trường TH Thanh Bắc B	2	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
		1	Giáo viên tiểu học (Tiếng anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
TỔNG CỘNG		97		97						

Handwritten signature

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173 /QĐ-SNV

Tây Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức sự nghiệp
Giáo dục năm học 2019-2020 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên tại Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 05/9/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục của huyện năm học 2019-2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 05/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2019-2020, trong đó:

1. Chỉ tiêu, vị trí xét tuyển

Tổng số chỉ tiêu xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên là 97, tại các vị trí việc làm cụ thể như sau:

- Viên chức thuộc khối Mầm non: 78 chỉ tiêu;
- Viên chức thuộc khối Tiểu học: 19 chỉ tiêu;

(Kèm theo danh sách nhu cầu tuyển dụng)

2. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

- Giáo viên mầm non hạng IV, mã số: V.07.02.06 theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Giáo viên tiểu học hạng IV, mã số: V.07.03.09 theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

3. Hình thức, trình tự thủ tục và thời gian thực hiện tuyển dụng

- Hình thức tổ chức tuyển dụng: thực hiện xét tuyển theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

- Trình tự thủ tục và thời gian tuyển dụng: thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Điều 3 của Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 05/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2019-2020, báo cáo kết quả tuyển dụng về Sở Nội vụ để thẩm định và công nhận theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả số lượng người làm việc đồng thời phải đảm bảo việc thực hiện mục tiêu đến năm 2021 giảm 10% biên chế so với năm 2015 theo đúng Kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.TCCVC.

GIÁM ĐỐC

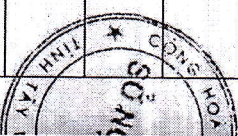


Nguyễn Đài Thy

DANH SÁCH NHU CẦU XÉT TUYỂN DỰNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2019- 2020 CỦA UBND HUYỆN TÂN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số: 173 /QĐ-SNV ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Sở Nội vụ)

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
1	Trường Mẫu giáo Trà Vàng	Giáo viên mầm non	14	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường Mầm non Hoa Mai	Giáo viên mầm non	10	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Trường Mẫu giáo Tân Phong	Giáo viên mầm non	17	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
4	Trường Mẫu giáo Hòa Hiệp	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
5	Trường Mẫu giáo Thanh Tây	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
6	Trường Mẫu giáo Thanh Bình	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
7	Trường Mẫu giáo Thanh Bắc	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
8	Trường Mầm non Tân Khai	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
9	Trường Mầm non Phạm Ngọc Thạch	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
10	Trường Mầm non Xa Mát	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
11	Trường Mầm non Xa Mát II	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
12	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	



Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Chi chú
13 Trường Mầm non Bình Minh	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
14 Trường Tiểu học Tân Lập	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc I (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
15 Trường Tiểu học Tân Khai	Giáo viên tiểu học	5	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
16 Trường Tiểu học Trà Vong A	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
17 Trường Tiểu học Trà Vong B	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
18 Trường Tiểu học Trà Vong C	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
19 Trường Tiểu học Trà Vong D	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
20 Trường Tiểu học Tân Phong	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc I (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
21 Trường Tiểu học Thanh Bình A	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc I (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
22 Trường Tiểu học Thanh Bình B	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc I (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
23 Trường Tiểu học Thanh Bắc A	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc I hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
24	Trường Tiểu học Thạnh Bắc B	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học trở lên	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
		Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
TỔNG CỘNG			97						

